TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 324/2022/HC-PT
Ngày: 10/5/2022
V/v "Khiếu kiện QĐHC trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Bà Trần Thị Thúy Hồng

- ***Thư ký phiên tòa***: ông Nguyễn Đức Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 04/2022/TLPT-HC ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc "Khiếu kiện QĐHC trong lĩnh vực quản lý đất đai".

- *Người khởi kiện:* Ông Trần Thanh Bình, sinh năm 1952; (có mặt)

Địa chỉ: số 75A Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bình: Bà Trương Thị Minh Hằng, sinh năm 1984; (có mặt)

Địa chỉ: số 36/30 Nguyễn Hới, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người bị kiện:*

1/ Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu; (có đơn xin vắng mặt)

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu; (có đơn xin vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Chuyên viên Phòng Tài nguyên & Môi trường thành phố Vũng Tàu; (có mặt)

Cùng địa chỉ: số 89 Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1970; (có mặt)

2/ Bà Trần Thị Phương Thảo, sinh năm 1993; (có mặt)

3/ Anh Trần Đức Thanh Phương, sinh năm 2000; (có mặt)

Cùng địa chỉ: số 98 Nguyễn Trường Tộ, Phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Gia đình ông Trần Thanh Bình gồm 04 người (02 vợ chồng và 02 con), sinh sống ổn định từ năm 1992 đến nay và kiếm sống bằng nghề sửa xe máy trên phần đất 55m^2 thuộc tờ bản đồ địa chính số 30, Phường 1, thành phố Vũng Tàu (tương ứng thửa 4/5, theo tờ bản đồ thu hồi đất) tại địa chỉ 75A Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu.

Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất:

Năm 1980, bà Võ Thị Tư đến ở trên đất. Năm 1986, gia đình bà Tư được chấp nhận cho nhập hộ khẩu thường trú tại thửa đất này, có địa chỉ là số 05 (số mới 75A) Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu.

Ngày 01/8/1993, bà Tư chuyển nhượng bằng giấy tay cho ông Bình sử dụng diện tích đất 55m^2= (5x11) m, khi chuyển nhượng trên đất đã có căn nhà (của bà Tư xây dựng trước đó), ông Bình làm nơi tá túc, mở tiệm sửa xe. Năm 1997, ông Bình được Công an khu vực làm thủ tục xác minh cho phép nhập khẩu vào địa chỉ 05 (số mới 75 A) Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu. Nhưng cùng thời điểm đó, mẹ ông Bình (bà Lê Thị Bông) mua nhà bên số 98 Nguyễn Trường Tộ, thành phố Vũng Tàu dự tính sau này cho cháu nội, nhưng do cháu còn nhỏ nên ông Bình đứng tên mua bán trên giấy tờ đất, cũng như nhập khẩu vào số nhà 98 Nguyễn Trường Tộ (mẹ ông Bình là chủ hộ) nên việc nhập khẩu vào địa chỉ 05 (số mới 75 A) Trương Công Định, Phường 1 tạm dừng.

Để mở rộng nút giao thông Trương Công Định - Trần Đồng - Lê Lai, UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định số 6951/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Trần Thanh Bình, (Quyết định số 6951) do nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng nút giao thông đối với diện tích đất thu hồi 46,6m^2 tại địa chỉ 75A Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu.

Gia đình ông Bình bị thu hồi toàn bộ diện tích đất, không còn nơi kiếm sống nuôi gia đình, bản thân ông Bình là bộ đội phục viên, luôn chấp hành tốt mọi quy định, chủ trương, pháp luật của nhà nước và địa phương.

Việc thu hồi đất tại địa chỉ 75A Trương Công Định mà không được bồi thường, hỗ trợ và giao đất tái định cư cho gia đình ông Bình với lý do là đất thuộc đất Nhà nước và nhà xây trên đất Nhà nước; thực tế với đời sống kinh tế hiện nay rất khó khăn để gia đình ông Bình cùng các con xoay sở, thu xếp, ổn định cuộc sống sinh hoạt cũng như có kế sinh nhai do đã giải tỏa trắng.

Sau khi nhận được Quyết định số 6951, ông Bình không đồng ý và có gửi đơn khiếu nại đến UBND thành phố Vũng Tàu với yêu cầu: Yêu cầu được bồi thường đất ở, nhà và vật kiến trúc, cấp đất tái định cư vị trí tương ứng.

Sau đó, UBND thành phố Vũng Tàu có mời ông Bình lên làm việc để giải quyết khiếu nại trên, ngày 08/7/2020, UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định số 3110/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Trần Thanh Bình *(Quyết định số 3110)* trong đó một phần nội dung quyết định ghi như sau:

"Điều 1. Nay giải quyết đơn khiếu nại lần đầu của ông Trần Thanh Bình như sau: Bác nội dung đơn khiếu nại của ông Trần Thanh Bình và giữ nguyên Quyết định số 6951/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Trần Thanh Bình, địa chỉ 98 Nguyễn Trường Tộ, Phường 3, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng nút giao thông Trương Công Định - Trần Đồng - Lê Lai, thành phố Vũng Tàu ".

Ông Bình không đồng ý với nội dung của Quyết định số 3110.

Từ những lý do trên, ông Bình khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 6951/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Trần Thanh Bình, địa chỉ 98 Nguyễn Trường Tộ, Phường 3, thành phố Vũng Tàu.

- Hủy Quyết định số 3110/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Trần Thanh Bình, địa chỉ số 75 A Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu;

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu bồi thường giá trị quyền sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi 46,6m^2 đất ở. Bồi thường về nhà, vật kiến trúc có trên đất, hỗ trợ các khoản khác và giao một (01) lô đất tái định cư cho ông Trần Thanh Bình.

[2] Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trình bày:

a) Nguồn gốc nhà đất hộ ông Trần Thanh Bình tại địa chỉ 75A đường Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu:

- Nhà đất trên do ông Trần Thanh Bình mua lại từ bà Võ Thị Tư (bằng giấy viết tay) ghi ngày 01/8/1993.

- Theo hồ sơ địa chính năm 1993 thì phần diện tích đất thu hồi 46,6m^2 thuộc một phần thửa đất số 60, tờ số 06, bản đồ địa chính Phường 3, thành phố Vũng Tàu do ông Hà Đình Nam kê khai đăng ký năm 1993, diện tích 744m^2. Năm 1999, ông Nam được UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 4046/QĐ-UBT về việc phê duyệt bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước với diện tích 465m^2 đất ở, phần diện tích còn lại không được hóa giá. Ngày 08/5/2002, ông Nam được UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận QSH nhà ở và QSD đất ở diện tích 465m^2 đất ở.

- Theo hồ sơ địa chính năm 2002 thể hiện thửa đất là lề đường do Nhà nước quản lý. Diện tích 46,6m^2 đất thu hồi do Nhà nước quản lý. Tại thời điểm thu hồi đất thì diện tích đất trên do hộ ông Trần Thanh Bình trực tiếp sử dụng.

- Trên đất thu hồi có nhà và vật kiến trúc xây dựng năm 1997 và sửa chữa lại năm 2004.

b) *Về quá trình thu hồi đất và giải quyết các thủ tục bồi thường, hỗ trợ:*

- Ngày 20/6/2019, UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Thông báo số 3259/TB-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông (bà) Trần Thanh Bình để thực hiện dự án: Xây dựng nút giao thông Trương Công Định - Trần Đồng - Lê Lai, thành phố Vũng Tàu.

- Ngày 27/9/2019, Trung tâm Phát triển quỹ đất phối hợp với các phòng, ban đơn vị thuộc thành phố Vũng Tàu tiến hành kiểm đếm đất đai, nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất của ông (bà) Trần Thanh Bình tại địa chỉ số 75A, đường Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu, ghi nhận: Diện tích đất thu hồi: 46,6m^2 thuộc một phần thửa 04, tờ bản đồ THĐ; Trên đất có nhà 3 tầng, vật kiến trúc khác, đồng hồ nước 01 cái.

- Ngày 23/12/2019, UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định số 6934/QĐ-UBND về việc thu hồi 46,6m^2 đất của ông (bà) Trần Thanh Bình tại Phường 1 để xây dựng công trình: Xây dựng nút giao thông Trương Công Định - Trần Đồng - Lê Lai, thành phố Vũng Tàu.

- Ngày 23/12/2019, UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định số 6951/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho của ông (bà) Trần Thanh Bình *(Quyết định số* 6951); Diện tích thu hồi 46,6m^2, diện tích không bồi thường 46,6m^2 (đất do Nhà nước quản lý theo Điều 82 - Luật Đất đai 2013); Không bồi thường, hỗ trợ nhà, vật kiến trúc trên đất thu hồi; Hỗ trợ 01 đồng hồ nước.

- Hộ ông Bình không đồng ý và khiếu nại Quyết định số 6951.

- Ngày 08/7/2020, Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 3110/QĐ-UBND, với nội dung: "Bác nội dung đơn khiếu nại của ông (bà) Trần Thanh Bình và giữ nguyên Quyết định số 6951/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Trần Thanh Bình, địa chỉ số 98, đường Nguyễn Trường Tộ, Phường 3, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng nút giao thông Trương Công Định - Trần Đồng - Lê Lai, thành phố Vũng Tàu".

c) *Về nội dung khiếu nại:*

- Đối với yêu cầu bồi thường giá trị quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 46,6m^2 đất ở bị thu hồi:

Diện tích 46,6m^2 đất thu hồi của hộ ông Bình thuộc một phần thửa đất số 60, tờ số 06, bản đồ địa chính Phường 3, thành phố Vũng Tàu do ông Hà Đình Nam kê khai đăng ký năm 1993 diện tích 744m^2. Năm 1999, ông Nam được UBND tỉnh phê duyệt bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước với diện tích 465m^2 đất ở, phần diện

tích còn lại không được hóa giá do thuộc diện tích đất quy hoạch mở đường do Nhà nước quản lý.

Căn cứ Khoản 4, Điều 82 - Luật Đất đai năm 2013 quy định: Trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường về đất:

"4. Trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này. "

Như vậy, việc ông Bình khiếu nại yêu cầu bồi thường đất ở thu hồi là không có cơ sở.

- Đối với yêu cầu bồi thường về nhà, vật kiến trúc có trên đất thu hồi:

Toàn bộ nhà, vật kiến trúc trên diện tích đất thu hồi được hộ ông Bình xây dựng không phép trên phần diện tích không đủ điều kiện bồi thường giá trị quyền sử dụng đất.

Căn cứ Khoản 2 Điều 92 - Luật Đất đai 2013 quy định: *"Trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường tài sản gắn liền với đất.*

2. Tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật hoặc tạo lập từ sau khi có thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. ''

Như vậy, việc ông Bình khiếu nại yêu cầu bồi thường nhà, vật kiến trúc trên đất thu hồi là không có cơ sở.

d) *Đối với yêu cầu giao 01 lô đất tái định cư:*

Diện tích 46,6m^2 đất thu hồi của hộ ông Bình thuộc một phần thửa đất số 60, tờ số 06, bản đồ địa chính Phường 3, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước quản lý. Tại thời điểm thu hồi đất thì diện tích đất trên do hộ ông Trần Thanh Bình trực tiếp sử dụng vào mục đích mở Tiệm sửa chữa xe mô tô. Tại Quyết định số 6938/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND thành phố Vũng Tàu đã giao cho hộ ông Bình 01 lô đất tái định cư.

Đối với trường hợp ông Trần Thanh Bình, UBND thành phố Vũng Tàu đã đặc cách giao 01 lô đất tái định cư với diện tích khoảng 71,59m^2 (Lô số 15 hẻm 151 Hoàng Hoa Thám, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu), trong khi diện tích đất đủ điều kiện bồi thường chỉ có 16,7/63,3m^2 đất thu hồi tại 02 vị trí (đường Nguyễn Trường Tộ và đường Trương Công Định thuộc cùng Dự án).

Do đó, căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai 2013; Điều 21 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì việc ông Bình yêu cầu giao đất tái định cư là không có cơ sở xem xét.

[3] **Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Tâm (vợ ông Bình), chị Trần Thị Thanh Thảo và anh Trần Đức Thanh Phương (con ông Bình) cùng trình bày:**

Trong vụ án hành chính khởi kiện "Quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai" theo Thông báo thụ lý vụ án số 126/2020/TLST-HC ngày 24/12/2020 do Tòa

án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thụ lý giải quyết. Bà Tâm, chị Thảo, anh Phương đều thống nhất và hoàn toàn đồng ý với ý kiến của ông Bình.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 41/2021/HC-ST ngày 12/10/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013; Điểm b khoản 1 Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 15 Quy định Ban hành kèm theo Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh Bình:

- Hủy Quyết định số 6951/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Trần Thanh Bình; hủy Quyết định số 3110/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Trần Thanh Bình, địa chỉ số 75A, đường Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu;

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu thực hiện nhiệm vụ công vụ bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất đã thu hồi 46,6m^2 loại đất thương mại, dịch vụ phi nông nghiệp; bồi thường về nhà, vật kiến trúc có trên đất tại số 75 A, đường Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cho ông Trần Thanh Bình theo quy định pháp luật.

2/ Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu giao thêm một lô đất ở mới cho hai người con đã thành niên của ông Trần Thanh Bình để ổn định cuộc sống.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kháng cáo cho rằng thửa đất số 60 tờ bản đồ số 06 bản đồ địa chính Phường 1, thành phố Vũng Tàu theo ông Hà Đình Nam kê khai diện tích 744m^2, năm 1999 thì ông Nam được duyệt bán hóa giá nhà thuộc sở hữu nhà nước với diện tích 465m^2, phần còn lại thì không được hóa giá, sau khi mua thì ngày 08/5/2002 UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp QSDĐ cho ông Nam diện tích 465m^2, phần còn lại là đất thuộc diện quy hoạch, trong đó có 46,6m^2 mà UBND đã thu hồi để xây dựng nút giao thông đường Trương Công Định - Trần Đồng – Lê Lai mà ông Trần Thanh Bình đang khởi kiện đòi hủy các quyết định gồm: Quyết định số 6951/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất; Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Thanh Bình. Theo UBND và Chủ tịch UBND thành

phố Vũng tàu thì cho rằng bản án sơ thẩm nhận định cho rằng ông Bình sử dụng phần đất 46,6m^2 nói trên từ năm 1993. Ông Bình xây dựng nhà trên diện tích đất trên không bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý, đến năm 2002 mới có quy hoạch làm đường, theo hồ sơ nộp thuế đất thì ông Bình có nộp thuế hàng năm đối với 46,6m^2 đất, ông Bình có đủ điều kiện để cấp GCN QSDĐ, nên xử hủy 02 quyết định nêu trên của UBND và Chủ tịch UBND để UBND thành phố Vũng Tàu giải quyết lại là không đúng, vì phần đất trên là đất của nhà nước (không có hóa giá) cũng năm 2002 đất quy hoạch làm lề đường nên nhà nước không bán phần đất còn lại, giấy tờ nộp thuế đất là giấy tờ ông Bình nộp ở thửa đất tại số 75A đường Trương Công Định hay vị trí 98 Nguyễn Trường Tộ mà ông Bình bị thu hồi có cấp 01 lô tái định cư diện tích 71m^2 cho ông Bình theo Quyết định số 6938/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND thành phố Vũng Tàu khi thu hồi 22,6m^2 đất của ông Bình tại số 98 Nguyễn Trường Tộ, nên UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh Bình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu đề nghị chấp nhận theo kháng cáo của UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu.

Tại tòa, người khởi kiện đề nghị bác kháng cáo của UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu, giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu, giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu được làm trong hạn luật định, nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

Về diện tích 46,6m^2 đất mà UBND thành phố Vũng Tàu thu hồi làm nút giao thông đường Trương Công Định – Trần Đồng – Lê Lai, theo kê khai năm 1999 thì ông Hà Đình Nam kê khai thửa số 60 tờ bản đồ số 06 tại Phường 1, thành phố Vũng Tàu có diện tích là 744m^2. Theo hợp đồng mua bán nhà thuộc sở hữu nhà nước ngày 15/9/1999 thì công ty phát triển nhà tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bán căn nhà và diện tích 465m^2 tại địa chỉ trên cho ông Hà Đình Nam. Phần diện tích đất còn lại 279m^2 so với kê khai của ông Nam thì nhà nước không có hóa giá bán cho ông Nam, trong đó có 46,6m^2 mà UBND thành phố Vũng Tàu đã thu hồi làm nút giao thông nêu trên. Theo tờ kê khai đăng ký hộ khẩu tại số 5 đường Trương Công định vào ngày 04/5/1986 của bà Võ Thị Tư, tổ dân phố lập ngày 13/5/1986, Công an thành phố Vũng Tàu cấp hộ khẩu cho bà Võ Thị Tư vào ngày 14/10/1986 tại địa chỉ trên có 03 nhân khẩu do bà Võ Thị Tư làm chủ hộ. Theo giấy tay sang nhượng

đất và quán thì bà Võ Thị Tư chuyển nhượng quán và 55m^2 đất mặt đường tại số 05 Trương Công Định cho ông Trần Thanh Bình vào ngày 01/8/1993 (nay là số 75A Trương Công Định) tại hồ sơ không rõ bà Tư sử dụng phần đất trên từ năm nào, nhưng rõ ràng bà Tư được cấp hộ khẩu tại địa chỉ trên vào năm 1986. Trước ngày mà ông Hà Đình Nam mua nhà hóa giá thuộc sở hữu nhà nước (ông Nam mua nhà hóa giá ngày 15/9/1999), chứng tỏ phần đất trên ông Nam không có quản lý, sử dụng mà do bà Võ Thị Tư quản lý, sử dụng trước năm 1986. Theo UBND cũng như Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu cho rằng phần đất 46,6m^2 mà UBND thu hồi nằm trong thửa đất số 60 tờ bản đồ 06 tại Phường 1, thành phố Vũng tàu nằm trong diện tích 744m^2 do ông Hà Đình Nam kê khai, nhưng vào thời điểm ông Nam kê khai thì ông Nam không có quản lý, sử dụng mà do bà Võ Thị Tư quản lý, sử dụng. Theo bản đồ địa chính quy hoạch giao thông được phê duyệt thì phê duyệt vào năm 2002, phê duyệt sau khi ông Trần Thanh Bình nhận chuyển nhượng lại từ bà Võ Thị Tư.

Phần đất bị thu hồi 46,6m^2 như trên do bà Võ Thị Tư quản lý, sử dụng trước năm 1986 không bị cơ quan nào của nhà nước xử lý hành chính về quản lý đất đai, thời hạn sử dụng trước năm 1986 đến khi có quyết định thu hồi, giải tỏa để làm nút giao thông ngày 23/12/2019 là hơn 33 năm. Theo quy định tại khoản 1 Điều 20 nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ thì khi thu hồi đất thì phải giải quyết đền bù về đất và tài sản trên đất cho người bị thu hồi mới đúng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử: hủy Quyết định số 6951/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất; Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Thanh Bình, buộc UBND thành phố Vũng tàu giải quyết bồi thường lại cho ông Trần Thanh Bình theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm, xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh Bình; Kháng cáo của UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

- Chấp nhận theo quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là không chấp nhận kháng cáo của UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu, giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] – Áp dụng khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 20 nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014

của Chính phủ; khoản 1 Điều 13 nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

- Hủy Quyết định số 6951/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Trần Thanh Bình; hủy Quyết định số 3110/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Trần Thanh Bình, địa chỉ số 75A, đường Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu;

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu thực hiện nhiệm vụ công vụ bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất đã thu hồi 46,6m^2 loại đất thương mại, dịch vụ phi nông nghiệp; bồi thường về nhà, vật kiến trúc có trên đất tại số 75A, đường Trương Công Định, Phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cho ông Trần Thanh Bình theo quy định pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- UBND và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Ngày 15/11/2021, UBND thành phố Vũng Tàu đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền số 0000062 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, số tiền này được chuyển qua thi hành phần án phí phải nộp.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/5/2022.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh BRVT (1);
- VKSND tỉnh BRVT (1);
- Đương sự;
- Cục THA DS tỉnh BRVT (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (2) (NĐT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Chánh Trung